**TUẦN 9**

***Ngày soạn: 30/10/2021 Ngày dạy: Thứ hai, ngày 01/11/2021***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1: Chào cờ - Hoạt động trải nghiệm**

# **PHONG TRÀO CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nắm được kế hoạch của nhà trường về tổ chức phong trào chăm sóc cây xanh.

- Có ý thức tự giác, tích cực, rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- Nhận thức được ý nghĩa của việc chăm sóc cây xanh.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV:**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - GV Tổng phụ trách Đội phát động phong trào chăm sóc cây xanh trong toàn trường gồm các nội dung sau:  *+ Mục đích phát động phong trào: Mỗi HS có những hành động và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào chăm sóc cây xanh, góp phần tạo dựng môi trường sống xanh – sạch – đẹp.*  *+ GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào chăm vườn cây xanh: trồng cây, tưới cây, nhổ cỏ, vun xới cho cây, quét dọn lá cây khô,...*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png+ Thời gian và hình thức thực hiện: trong các giờ hoạt động trải nghiệm, thực hành, ngoại khóa hoặc ngoài giờ trên lớp.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. |

**------------------------------------------**

**Tiết 2: Toán**

# **BÀI 29: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRỌNG PHẠM VI 100 (Tiết 1-Trang 58)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết tìm kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 dạng 37 + 25 dựa vào phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Qua hoạt động khám phá hình thành kiến thức về phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100, HS vận dụng vào giải một số bài toán thực tế liên quan đếnphép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các khối lập phương đơn vị (hoặc que tính trong bộ đồ dùng học Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp, ổn định lớp vào bài học  - GV yêu cầu HS chơi trò chơi ôn lại phép cộng trong phạm vi 20 (cộng vượt quá 10)  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh; thảo luận nhóm, nếu được phép tính 37 + 25 = ?  - GV nêu vấn đề: Làm thế nào để tìm được kết quả phép tính 37 +25 = ?  - GV nhận xét, đánh giá  - GV dẫn dắt vào bài mới  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:**  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1**. GV hướng dẫn cách tìm kết quả phép cộng 37 + 25 bằng cách sử dụng các khối lập phương như sau:  - Lấy 37 khối lập phương, giải thành từng thành chục để có 3 thanh ở cột chục, 7 khối lập phương rời ở cột đơn vị.  - Lấy tiếp 25 khối lập phương, gài thành từng thành chục để có 2 thanh ở cột chục, 5 khối lập phương rời ở cột đơn vị.  - Thực hiện việc gộp các khối lập phương rời lại với nhau, 7 thêm 5 bằng 12, gải 10 khối lập phương rồi lại với nhau được 1 thanh chục và 2 khối lập phương rời. Gộp các thanh chục với nhau, 3 thêm 2 bằng 5, có thêm 1 thanh chục nữa là 6.  Vậy 37 + 25 = 62.  **Hoạt động 2**. GV hướng dẫn HS đặt tính rồi tính, chú ý hướng dẫn kĩ thuật nhỏ. HS thực hành đặt tính rồi tính vào bảng con.  **Hoạt động 3**. HS thực hiện tính với phép tính khác vào bảng con, chẳng hạn: 48+15=?  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**  - GV yêu cầu HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở, một số HS tính trên bảng.  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách tính.  - GV nhận xét, cho điểm HS  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  **-** HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - HS thực hiện các hoạt động theo GV hướng dẫn  - HS lắng nghe GV giảng  - HS thực hành vào bảng con  - HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở  - HS chia sẻ |

**-----------------------------------------**

**Tiết 3+5: Tiếng Việt**

**BÀI 21: THẢ DIỀU (Tiết 1+2-Trang 94,95)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các từ khó, biết đọc bài thơ Thả diều của Trần Đăng Khoa,biết ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: Nhận biết được vẻ đẹp của cánh diều, vẻ đẹp của làng quê ( qua bài đọc và tranh minh họa).

**2. Phát triển năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các sự việc trong câu chuyện : chúng mình là bạn qua tranh minh họa.

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, yêu các trò chơi tuổi thơ; phát triển năng lực văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, con diều, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Các bạn trong tranh đang chơi trò chơi gì?  + Em biết gì về trò chơi này?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: đọc rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi khổ thơ...  HDHS chia đoạn: 5 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ:  *no gió, lưỡi liềm, nong trời,…*  - Hướng dẫn HS ngắt nhịp thơ:  *Trời/ như cánh đồng; Xong mùa gặt hái;*  *Diều em/ - lưỡi liềm; Ai quên/ bỏ lại.*  *-* Luyện đọc theo nhóm: GV tổ chức cho HS luyện đọc các khổ thơ theo nhóm .  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr. 95.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng một khổ thơ mà HS thích  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.98.  - YC HS trả lời câu hỏi 1 đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.  - Tuyên dương, nhận xét.  - Yêu cầu 2: HDHS đặt một câu với từ ngữ vừa tìm được ở BT1  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp các khổ thơ.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Những sự vật giống cánh diều được nhắc tới trong bài thơ: thuyền, trăng, hạt cau, liềm, sáo.  C2: Đáp án đúng: c.  C3: Đáp án đúng: c.  C4: HS trả lời và giải thích.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đứng dậy đặt câu theo yêu cầu  - HS chia sẻ. |

**-----------------------------------------------**

**Tiết 4: Tiếng Anh**

**(GV chuyên dạy học)**

**===========================**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1: Đạo đức**

# **BÀI 6: KHI EM BỊ LẠC (Tiết 3-Trang 29)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung:**

*Học xong bài này, em sẽ:*

- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị lạc

- Thực hiện được việc tìm kiếm hỗ trợ khi bị lạc.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***-*** Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi

**-** Hình thành phẩm chất trách nhiệm, mạnh mẽ, can đảm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên:**

- SGK, SGV, Vở bài tập đạo đức 2

- Bộ tranh về ý thức trách nhiệm theo thông tư 43/2020/TT-BGDĐT

- Máy tính, máy chiếu….(nếu có)

**2. Đối với học sinh:**

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **Mục tiêu:** Thông qua trò chơi, GV tạo tâm thế hưng phấn cho HS, đồng thời lồng kiến thức liên quan đến bài học mới để HS nhận dạng và làm quen.  *Hãy cùng đến với* ***bài 6: Khi em bị lạc (Tiết 3-Trang 29)***  **D. VẬN DỤNG**  **Mục tiêu:**Giúp HS biết cách làm thẻ thông tin cá nhân để tìm sự giúp đỡ khi không may bị đi lạc.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS về nhà làm thẻ thông tin cá nhân.  **E. Củng cố - Dặn dò**  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức bài học. | - HS quan sát tranh  - HS làm thẻ thông tin cá nhân  - HS lắng nghe GV kết luận sau bài học. |

**------------------------------------------**

**Tiết 3: Ôn Tiếng Việt**

**PHỤ ĐẠO HS**

**-------------------------------------------**

**Tiết 3: Ôn Toán**

**LUYỆN THI VIOLYMPIC CHO HS**

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 31/10/2021 Ngày dạy: Thứ ba, ngày 02/11/2021***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1+2: Giáo dục thể chất**

**(GV chuyên dạy học)**

**---------------------------------------------**

**Tiết 3: Tiếng Việt**

**CHỮ HOA L (Tiết 3-Trang 96)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết viết chữ viết hoa L cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Làng quê xanh mát bóng tre..

**2. Phát triển năng lực chung và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa L.

**2. HS**: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa L.  + Chữ hoa L gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa L.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa L đầu câu.  + Cách nối từ L sang a.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa L và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**-----------------------------------------------------**

**Tiết 4: Toán**

# **BÀI 29: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRỌNG PHẠM VI 100 (Tiết 2-Trang 59)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Qua hoạt động khám phá hình thành kiến thức về phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100, HS vận dụng vào giải một số bài toán thực tế liên quan đếnphép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các khối lập phương đơn vị (hoặc que tính trong bộ đồ dùng học Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Bài tập 2**  - GV yêu cùa HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở, một số HS trình bày trên bảng  - HS dưới lớp nhận xét bài của bạn trên bảng, HS đối vở cho nhau, kiểm tra kết quả.  **Bài tập 3**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm lỗi sai trong mỗi phép tính.  - HS giải thích được những lỗi sai trong mỗi phép tính đó.  - GV sửa lại để có phép tính đúng.  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **HĐ1: Bài tập 4**  - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - HS suy nghĩ xác định phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.  - HS trình bày được bài giải cho bài toán  - GV nhận xét, cho điểm HS  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  **-** HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở  - HS thực hiện phép tính  - HS làm bài theo nhóm đôi  Bài giải  Trang trại đó có tất cả số con dê là:  28+14=42 (con)  Đáp số: 42 con dê.  - HS chia sẻ |

**============================**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1: Tiếng Việt**

**CHÚNG MÌNH LÀ BẠN (Tiết 4-Trang 96)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về tình bạn của ếch ộp, sơn ca và nai vàng.

- Nói được điều mỗi người thuộc về một nơi khác nhau, mỗi người có khả năng riêng, nhưng vẫn mãi là bạn của nhau .

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Nghe kể chuyện: Chúng mình là bạn.**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh trao đổi nhóm để nêu tên các con vật.  GV kể 2 lần  - Theo em, ếch ộp, sơn ca và nai vàng chơi với nhau như thế nào?  - Ba bạn thường kể cho nhau nghe những gì?  - Ba bạn nghĩ ra cách gì để tận mắt thấy những điều đã nghe?  - Ếch ộp, sơn ca và nai vàng đã rút ra được bài học gì?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2. Chọn kể 1 – 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.**  - YC HS nhớ lại lời kể của cô giáo, nhìn tranh, chọn 1 – 2 đoạn để kể.  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  \* **Hoạt động 3:** **Vận dụng:**  **-** GV hướng dẫn HS.  + trước khi kể các em xem lại 4 tranh và đọc các câu hỏi để nhớ nội dung câu chuyện  + Có thể kể cả câu chuyện hoặc 1 đoạn  + Lắng nghe ý kiến người thân sau khi nghe kể.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**---------------------------------------------**

**Tiết 2: Ôn Tiếng Việt**

**LUYỆN ĐỌC: THẢ DIỀU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các từ khó, biết đọc bài thơ Thả diều của Trần Đăng Khoa,biết ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp.

**2. Phát triển năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các sự việc trong câu chuyện : chúng mình là bạn qua tranh minh họa.

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, yêu các trò chơi tuổi thơ; phát triển năng lực văn học, có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, con diều, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**  **2.2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: đọc rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi khổ thơ...  HDHS chia đoạn: 5 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ:  *no gió, lưỡi liềm, nong trời,…*  - Hướng dẫn HS ngắt nhịp thơ:  *Trời/ như cánh đồng; Xong mùa gặt hái;*  *Diều em/ - lưỡi liềm; Ai quên/ bỏ lại.*  *-* Luyện đọc theo nhóm: GV tổ chức cho HS luyện đọc các khổ thơ theo nhóm .  - Thi đọc.  - HS đọc toàn bài.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng một khổ thơ mà HS thích  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp các khổ thơ.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - HS thi đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS chia sẻ. |

**-----------------------------------------------**

**Tiết 3: Ôn Toán**

**LUYỆN THI VIOLYMPIC CHO HS**

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 31/10/2021 Ngày dạy: Thứ tư, ngày 03/11/2021***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1: Toán**

# **BÀI 30: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRỌNG PHẠM VI 100 (TIẾP THEO)**

# **(Tiết 1-Trang 60)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết tìm kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 dạng: 47 + 5 dựa vào phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các khối lập phương đơn vị (hoặc que tính trong bộ đồ dùng)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp, ổn định lớp vào bài học  - GV cho HS ôn tập lại việc thực hiện phép tính cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS quan sát bức tranh; thảo luận nhóm, nêu được phép tính 47 + 5 = ?  - GV nêu vấn đề: Làm thế nào để tìm được kết quả phép tính 47 + 5 = ?  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:**  **b. Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1**. GV hướng dẫn cách tìm kết quả phép cộng, cách đặt tính rồi tính 47 + 5 = ? tương tự như cách thực hiện phép cộng (có nhớ) đã biết. HS thực hành đặt tính rồi tính vào bảng con.  **Hoạt động 2**. HS thực hiện tính với phép tính khác vào bảng con, chẳng hạn: 38 + 4 = ?  - GV nhận xét, đánh giá  - GV dẫn dắt vào bài mới  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**  - HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở, một số HS tính trên bảng.  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách tính.  - HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở, một số HS trình bày trên bảng.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - HS thực hiện như GV hướng dẫn  - HS thực hiện phép tính  - HS chia sẻ. |

**Tiết 2: Mĩ thuật**

**(GV chuyên dạy học)**

**--------------------------------------------**

**Tiết 3: Tiếng Anh**

**(GV chuyên dạy học)**

**--------------------------------------------**

**Tiết 4: Tiếng Việt**

**BÀI 22: TỚ LÀ LÊ-GÔ (Tiết 1-Trang 97)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng có vần khó, đọc rõ ràng một VB thông tin được trình bày dưới hình thức tư sự,

- Biết nghỉ hơi sau khi đọc câu, đọc đoạn.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ, đặt được câu nêu đặc điểm.

- Có niềm vui khi được chơi các trò chơi, đồ chơi phù hợp với lứa tuổi..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Nói tên một số đồ chơi của em ?  **-** Kể tên đồ chơi mà em thích nhất ?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - HDHS chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *tớ không*  + Đoạn 2: Tiếp cho đến xinh xắn khác.  + Đoạn 3: Từ những mảnh đến *vật khác*  + Đoạn 4: Còn lại  - Luyện đọc nối tiếp lần 1 kết hợp đọc từ khó và câu dài: *Chúng tớ/ giúp các bạn/ có trí tưởng tượng phong phú,/ khả năng sáng tạo/ và tính kiên nhẫn,…*  - Luyện đọc lần 2 kết hợp giải nghĩa từ: *lắp ráp, kì diệu, kiên nhẫn,…*  *-* Luyện đọc đoạn theo nhóm: 4 HS đọc nối tiếp. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  - Thi đọc  - HS đọc toàn bài  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS chia đoạn  - 4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - HS thi đọc  - HS đọc  - HS chia sẻ. |

**============================**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1: Tiếng Việt**

**BÀI 22: TỚ LÀ LÊ-GÔ (Tiết 2-Trang 98)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng có vần khó, đọc rõ ràng một VB thông tin được trình bày dưới hình thức tư sự.

- Biết nghỉ hơi sau khi đọc câu, đọc đoạn.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu được về một đồ chơi hiện đại được nhiều trẻ em yêu thích.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ, đặt được câu nêu đặc điểm.

- Có niềm vui khi được chơi các trò chơi, đồ chơi phù hợp với lứa tuổi..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.98.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 tromg VBTTV/tr..  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.**  - Gọi HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.98.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1.  - Tuyên dương, nhận xét.  - Yêu cầu 2: HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr..  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Bạn nhỏ gọi là đồ chơi lắp ráp.  C2: Các khối lê-go được lắp ráp thành các đồ vật rồi lại được tháo rời ra để ghép thành các đồ vật khác.  C3: Trò chơi giúp các bạn nhỏ có trí tưởng tượng phong phú, khả năng sáng tạo và tính kiên nhẫn.  - HS thực hiện.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - 2-3 HS đọc.  - HS nêu nối tiếp.  - HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**----------------------------------------------**

**Tiết 2: Ôn Tiếng Việt**

**LUYỆN ĐỌC: TỚ LÀ LÊ-GÔ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng có vần khó, đọc rõ ràng một VB thông tin được trình bày dưới hình thức tư sự,

- Biết nghỉ hơi sau khi đọc câu, đọc đoạn.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ, đặt được câu nêu đặc điểm.

- Có niềm vui khi được chơi các trò chơi, đồ chơi phù hợp với lứa tuổi..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Nói tên một số đồ chơi của em ?  **-** Kể tên đồ chơi mà em thích nhất ?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - HDHS chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *tớ không*  + Đoạn 2: Tiếp cho đến xinh xắn khác.  + Đoạn 3: Từ những mảnh đến *vật khác*  + Đoạn 4: Còn lại  - Luyện đọc nối tiếp lần 1 kết hợp đọc từ khó và câu dài: *Chúng tớ/ giúp các bạn/ có trí tưởng tượng phong phú,/ khả năng sáng tạo/ và tính kiên nhẫn,…*  - Luyện đọc lần 2 kết hợp giải nghĩa từ: *lắp ráp, kì diệu, kiên nhẫn,…*  *-* Luyện đọc đoạn theo nhóm: 4 HS đọc nối tiếp. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  - Thi đọc  - HS đọc toàn bài  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS chia đoạn  - 4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - HS thi đọc  - HS đọc  - HS chia sẻ. |

**-----------------------------------------------**

**Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm**

# **CHĂM SÓC CÂY XANH (Trang 29)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.

- HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

- Hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với GV:**

- Giáo án, SGK, phiếu quan sát.

**b. Đối với HS:**

- SGK, bút, bút màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS cùng hát và vận động theo nền nhạc bài Em yêu cây xanh (tác giả Hoàng Văn Yến).  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Cây xanh trường em**  **a. Mục tiêu:** HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và liệt kê các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV tổ chức cho các nhóm đi quan sát cây xanh ở trường để tìm hiểu về các nội dung sau: tên cây, nơi trồng từng loại cây, việc cần làm để chăm sóc cây.  - GV phân công cho các nhóm quan sát ở các khu vực khác nhau, chú ý đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình quan sát.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png- GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả quan sát vào phiếu.  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời các nhóm chia sẻ kết quả quan sát trước lớp.  **c. Kết luận:** *Khuôn viên của nhà trường trồng nhiều loại cây xanh nhằm đem lại môi trường không khí trong lành, tươi mát cho mọi người. Các em hãy có ý thức chăm sóc cây xanh nhé.*  **Hoạt động 2: Cách chăm sóc cây xanh**  **a. Mục tiêu:** HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.  **b. Cách tiến hành:**  - GV chia lớp thành các nhóm.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi*: Chúng ta cần làm gì để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt?*  - GV mời 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.  - GV và HS nhận xét, đóng góp ý kiến về kết quả thảo luận của các nhóm.  **c. Kết luận**: *Cây xanh có rất nhiều lợi ích trong cuộc sống. Để cây xanh phát triển tươi tốt, chúng cần được chăm sóc và bảo vệ. Mỗi chúng ta cần góp sức trong việc trồng và chăm sóc cây xanh. Những công việc chúng ta cần làm để chăm sóc cây xanh gồm: trồng cây, vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...* | - HS chia thành các nhóm.  - HS quan sát cây xanh.  - HS ghi kết quả vào phiếu quan sát.  - HS trình bày kết quả.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia nhóm.  - HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: *Để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt chúng ta cần vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...*  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 02/11/2021 Ngày dạy: Thứ năm, ngày 04/11/2021***

**(Buổi sáng)**

**Tiết 1: Toán**

# **BÀI 30: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) TRỌNG PHẠM VI 100 (TIẾP THEO)**

# **(Tiết 2-Trang 61)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các khối lập phương đơn vị (hoặc que tính trong bộ đồ dùng học Toán).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **C. LUYỆN TẬP**  **Bài tập 2**  - HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở, một số HS tính trên bảng.  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách tính.  - HS nhận xét bài của bạn trên bảng, HS đổi vở cho nhau, kiểm tra kết  **Bài tập 3**  - GV yêu cầu GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để tìm số bị che khuất  - HS nêu được cách tìm số bị che khuất của nhóm mình  - Nhóm khác nhận xét đáp án  **D. VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 4**  - GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - HS suy nghĩ xác định phép tính để trả lời cho câu hỏi mà bài toán đặt ra.  - HS trình bày được bải giải cho bài toán  - GV giúp đỡ, nhận xét HS  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì. | - HS thực hiện phép tính  - HS thực hiện phép tính  - HS tìm số bị che khuất trong các phép tính  Bài giải  Khôi bật xa được số xăng-ti-mét là:  87 + 5 = 92 (cm)  Đáp số: 92 cm.  - HS chia sẻ. |

**---------------------------------------------**

**Tiết 2: Tiếng Việt**

**Nghe-viết: ĐỒ CHƠI YÊU THÍCH (Tiết 3-Trang 99)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 2, 3.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr..  - GV chữa bài, nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **- HS múa hát**  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**------------------------------------------------**

**Tiết 3: Tiếng Việt**

**TỪ NGỮ CHỈ SỰ VẬT; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM (Tiết 4-Trang 99)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật. Đặt được câu với từ vừa tìm được.

- Sắp xếp từ thành câu.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật.

- Rèn kĩ năng đặt câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ gọi tên các đồ chơi có trong bức tranh.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh gọi tên các đồ chơi có trng tranh:  - YC HS làm bài vào VBT/ tr..  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Sắp xếp và viết câu.**  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - Gọi HS đặt câu với các từ vừa tìm được  - YC làm vào VBT .  - Nhận xét, khen ngợi HS.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - HDHS sắp xếp từ đã cho ở các y a, b, c để tạo thành câu  HS thảo luận nhóm 4  - Nhận xét, tuyên dương HS.  GV lưu ý: Đầu câu em viết hoa.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  Từ ngữ gọi tên: Thú nhồi bông, búp bê, máy bay, rô-bốt, ô tô, siêu nhân, quả bóng, cờ cá ngựa, lê- gô, dây để nhảy.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS đọc.  - - HS đặt câu (Tôi có chiếc ô tô làm bằng nhựa.)  - HS đọc.  - HS làm bài  - HS chia sẻ. |

**---------------------------------------------**

**Tiết 4: Tự nhiên và Xã hội**

**BÀI 8: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG (Tiết 2-Trang 37)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường.

- Biết cách lựa chọn các hoạt động an toàn và hướng dẫn các bạn vui chơi an toàn khi ở trường.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Có ý thức phòng tránh rủi ro cho bản thân và những người khác.

- Tuyên truyền để các bạn cùng vui chơi và hoạt động an toàn khi ở trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

**2. HS**: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**  **2. Dạy bài mới:**  **2.3.Thực hành:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm những cánh hoa”.  + Chuẩn bị chậu hoa về hoạt động vệ sinh sân trường để HS gắn cánh hoa như gợi ý trong SGK.  - Thông qua trò chơi, GV giúp HS nhận biết rõ hơn nhưng hoạt động/ tình huống nên thực hiện và không nên thực hiện để phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường.  **2.4. Vận dụng:**  **\*Hoạt động 1: Xử lý tình huống**  - GV cho HS quan sát hình, nêu tình huống trong hình, sau đó đưa ra cách xử lý của mình.  + Hai bạn nhỏ đang làm gì?  + Theo em, việc làm đó đúng hay sai?  + Em nhắc nhở hai bạn như thế nào?...  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương, chốt kiến thức.  **Hoạt động 2: Viết lời cam kết của em**  - GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân:  *(Gợi ý và hướng dẫn để HS viết vào vở 3 điều cam kết để đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.)*  - Tổ chức cho HS chia sẻ những điều mình đã cam kết và lý do vì sao em lại cam kết điều đó.  *(Nếu HS chưa hoàn thành, GV dặn dò HS tiếp tục hoàn thành ở nhà để chia sẻ với các bạn vào giờ học sau đồng thời nhắc các em thực hiện những điều đã cam kết)*  - Nhận xét, tuyên dương.  \*Tổng kết:  - YC HS đọc ghi nhớ và lời chốt của Mặt Trời.  - YC HS quan sát hình chốt và đưa ra một số câu hỏi gợi ý:  + Hình mô tả điều gì?  + Thông điệp thể hiện trong hình chốt là gì?  + Em muốn thực hiện lời cam kết nào nhất? Vì sao?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoat động tiếp nối:**  - Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?  - Nhận xét giờ học?  - Nhắc HS hoàn thành vào vở lời cam kết của bản thân, thực hiện những lời đã cam kết. | - HS chia thành các đội, thực hành chơi: điền các việc nên làm, không nên làm vào mỗi cánh hoa để gắn cho phù hợp.  - HS quan sát, trả lời theo ý hiểu của mình.  - 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - 3-4 HS chia sẻ cam kết.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - HS đọc nối tiếp.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**-----------------------------------------------**

**(Buổi chiều)**

**Tiết 1: Tự nhiên và Xã hội**

**BÀI 8: AN TOÀN KHI Ở TRƯỜNG (Tiết 3-Trang 38)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia các hoạt động ở trường.

- Biết cách lựa chọn các hoạt động an toàn và hướng dẫn các bạn vui chơi an toàn khi ở trường.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Có ý thức phòng tránh rủi ro cho bản thân và những người khác.

- Tuyên truyền để các bạn cùng vui chơi và hoạt động an toàn khi ở trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

**2. HS**: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**  **2. Dạy bài mới:**  **2.3.Thực hành:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm những cánh hoa”.  + Chuẩn bị chậu hoa về hoạt động vệ sinh sân trường để HS gắn cánh hoa như gợi ý trong SGK.  - Thông qua trò chơi, GV giúp HS nhận biết rõ hơn nhưng hoạt động/ tình huống nên thực hiện và không nên thực hiện để phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường.  **2.4. Vận dụng:**  **\*Hoạt động 1: Xử lý tình huống**  - GV cho HS quan sát hình, nêu tình huống trong hình, sau đó đưa ra cách xử lý của mình.  + Hai bạn nhỏ đang làm gì?  + Theo em, việc làm đó đúng hay sai?  + Em nhắc nhở hai bạn như thế nào?...  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương, chốt kiến thức.  **Hoạt động 2: Viết lời cam kết của em**  - GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân:  *(Gợi ý và hướng dẫn để HS viết vào vở 3 điều cam kết để đảm bảo an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.)*  - Tổ chức cho HS chia sẻ những điều mình đã cam kết và lý do vì sao em lại cam kết điều đó.  *(Nếu HS chưa hoàn thành, GV dặn dò HS tiếp tục hoàn thành ở nhà để chia sẻ với các bạn vào giờ học sau đồng thời nhắc các em thực hiện những điều đã cam kết)*  - Nhận xét, tuyên dương.  \*Tổng kết:  - YC HS đọc ghi nhớ và lời chốt của Mặt Trời.  - YC HS quan sát hình chốt và đưa ra một số câu hỏi gợi ý:  + Hình mô tả điều gì?  + Thông điệp thể hiện trong hình chốt là gì?  + Em muốn thực hiện lời cam kết nào nhất? Vì sao?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoat động tiếp nối:**  - Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?  - Nhận xét giờ học?  - Nhắc HS hoàn thành vào vở lời cam kết của bản thân, thực hiện những lời đã cam kết. | - HS chia thành các đội, thực hành chơi: điền các việc nên làm, không nên làm vào mỗi cánh hoa để gắn cho phù hợp.  - HS quan sát, trả lời theo ý hiểu của mình.  - 3-4 HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - 3-4 HS chia sẻ cam kết.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - HS đọc nối tiếp.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ.  - Lắng nghe, thực hiện. |

**---------------------------------------------**

**Tiết 2: Ôn Tiếng Việt**

**LUYỆN ĐỌC: TỚ LÀ LÊ-GÔ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các tiếng có vần khó, đọc rõ ràng một VB thông tin được trình bày dưới hình thức tư sự,

- Biết nghỉ hơi sau khi đọc câu, đọc đoạn.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ, đặt được câu nêu đặc điểm.

- Có niềm vui khi được chơi các trò chơi, đồ chơi phù hợp với lứa tuổi..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Nói tên một số đồ chơi của em ?  **-** Kể tên đồ chơi mà em thích nhất ?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc mẫu: Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - HDHS chia đoạn: (4 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *tớ không*  + Đoạn 2: Tiếp cho đến xinh xắn khác.  + Đoạn 3: Từ những mảnh đến *vật khác*  + Đoạn 4: Còn lại  - Luyện đọc nối tiếp lần 1 kết hợp đọc từ khó và câu dài: *Chúng tớ/ giúp các bạn/ có trí tưởng tượng phong phú,/ khả năng sáng tạo/ và tính kiên nhẫn,…*  - Luyện đọc lần 2 kết hợp giải nghĩa từ: *lắp ráp, kì diệu, kiên nhẫn,…*  *-* Luyện đọc đoạn theo nhóm: 4 HS đọc nối tiếp. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  - Thi đọc  - HS đọc toàn bài  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS chia đoạn  - 4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - HS thi đọc  - HS đọc  - HS chia sẻ. |

**-----------------------------------------------**

**Tiết 3: Ôn Toán**

**LUYỆN THI VIOLYMPIC CHO HS**

**--------------------------------------------------**

**\*Nhận xét, bổ sung sau tiết dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

***Ngày soạn: 02/11/2021 Ngày dạy: Thứ sáu, ngày 05/11/2021***

**Tiết 1: Âm nhạc**

**(GV chuyên dạy học)**

**-----------------------------------------------**

**Tiết 2: Toán**

# **BÀI 31: LUYỆN TẬP (Tiết 1-Trang 62)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Thực hành cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.

- Vận dụng trong tính toán và giải quyết vấn đề thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**: Các thẻ phép tính và thẻ số để HS thực hiện bài tập 3.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV kiểm tra sĩ số lớp  - GV yêu cầu HS nêu lại cách đặt tính, cách thực hiện phép tính cộng (có nhớ) trong phạm vi 100.  - HS tự lây ví dụ và tính trên bảng  - GV kiểm tra, nhận xét  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:**Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**  - GV gọi HS lên bảng  **-** Cá nhân HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở  - Cả lớp kiểm tra nhận xét đáp án  **Bài tập 2**  - Cá nhân HS thực hiện đặt tính rồi tính vào vở, một số HS lên bảng trình bày.  - HS nhận xét bài của bạn trên bảng  - HS đổi vở cho nhau, kiểm tra kết quả.  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ**  - HS nhắc lại những việc đã thực hiện trong tiết học | - HS thực hiện phép tính  - HS thực hiện đặt rồi tính  - HS chia sẻ |

**----------------------------------------------**

**Tiết 3+4: Tiếng Việt**

**VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU MỘT ĐỒ CHƠI. ĐỌC MỞ RỘNG**

**(TIẾT 5+6-Trang 100)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giới thiệu được các đồ chơi mà trẻ em yêu thích.

- Viết được 3-4 câu tự giới thiệu một đồ chơi mà trẻ em yêu thích.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng giới thiệu.

- Phát triển kĩ năng đặt câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV**: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**2. HS**: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**  **2. Dạy bài mới:**  **\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  GV yêu cầu HS kể các đồ choei mà em thích.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát sơ đồ, hỏi:  + Em muốn giới thiệu về đồ chơi nào? Đồ chơi đó em có từ bao giờ?  + Đồ chơi đó có đặc điểm gì nổi bật?  - HDHS nói và đáp khi giới thiệu về đồ chơi.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc các bài hướng dẫn tổ chức trò chơi hoặc hoạt động tập thể.  - Tổ chức cho HS chia sẻ các bài hướng dẫn tổ chức trò chơi hoặc hoạt động tập thể.  - GV cho các em ghi lại các bài hướng dẫn tổ chức trò chơi hoặc hoạt động tập thể mà em yêu thích.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  Em muốn giới thiệu về đồ chơi là con búp bê. Đồ chơi đó em có từ …..  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm các bài hướng dẫn tổ chức trò chơi hoặc hoạt động tập thể ở thư viện trường.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện theo hướng dẫn  - HS chia sẻ. |

**--------------------------------------------**

**Tiết 5: Sinh hoạt**

# **HĐTN: KẾ HOẠCH CHĂM SÓC CÂY XANH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS xây đựng được kế hoạch cụ thể để chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường.

**2. Năng lực chung và phẩm chất:**

- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a. Đối với GV:**

- Giáo án; SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:** SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **I. KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Kế hoạch chăm sóc cây xanh.  **II. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…  **b.Cách tiến hành:**  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4-6 HS.  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh theo gợi ý:  *+ Nơi chăm sóc cây xanh.*  *+ Các dụng cụ cần chuẩn bị.*  *+ Thời gian thực hiện.*  *+ Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên.*  *+ Những lưu ý để đảm bảo an toàn.*  - GV yêu cầu HS ghi lại kết quả ra giấy.  - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp về kế hoạch chăm sóc cây xanh của nhóm mình.  - GV đánh giá về bản kế hoạch của từng nhóm và gợi ý cách chỉnh sửa nếu cần.  - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà trao đổi với bố mẹ, người thân về việc chăm sóc cây xanh ở gia đình. | - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận theo nhóm, xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh.  - HS ghi kết quả.  - HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe |

**\*Điều chỉnh, bổ sung sau tiết học:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**-----------------------------------------**